TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2024/HS-ST
Ngày: 13 - 9 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Văn Ninh và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Từ Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 31/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

- **Nghiêm Mạnh C** - sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Xuân P (tên gọi khác Nghiêm Văn P) và bà: Nguyễn Thị X; vợ: Nguyễn Thị D, con: 01 con, sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: ngày 07/3/2024, UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 35.000.000 đồng về hành vi "*chiếm đất phi nông nghiệp khu vực nông thôn với diện tích đất chiếm từ 0,05 héc ta đến dưới 0,1 héc ta*"; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/4/2024 đến ngày 20/4/2024 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Ngọc H - Luật sư Văn phòng Luật sư K N thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 53/53 V X T, phường S Đ, quận L B, thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Phạm Minh T - sinh năm 1986;

2. Chị Đoàn Thị Kim L - sinh năm 1987;

Cùng nơi thường trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam;

Người đại diện theo ủy quyền của anh T, chị L: bà Phạm Thị T - sinh năm 1971; nơi cư trú: tổ dân phố T L, thị trấn T T, huyện T L, tỉnh Hà Nam, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Phạm Văn M - sinh năm 1960, có mặt;

4. Bà Quách Thị Đ - sinh năm 1962, có mặt;

Cùng nơi cư trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nghiêm Xuân P (tên gọi khác Nghiêm Văn P) - sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nghiêm Xuân P:

- Ông Đặng Văn C và bà Trần Thị Thanh L - Luật sư Văn phòng Luật sư C P thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 65B, phố T Đ T, phường Q T G, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Anh Nghiêm Xuân K - sinh năm 1988; có mặt;

3. Ông Nghiêm Minh T - sinh năm 1963; có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Ông Phạm Văn S - sinh năm 1969; có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Anh Phạm Văn B - sinh năm 1969; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam.

6. Anh Lê Văn G - sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn G Đ, xã Q N, huyện Q X, tỉnh Thanh Hóa; có đơn xin xét xử vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1992; có đơn xin xét xử vắng mặt.

8. Anh Lê Trọng H - sinh năm 1992; có đơn xin xét xử vắng mặt.;

9. Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1995; có đơn xin xét xử vắng mặt.

10. Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1985; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: thôn T Đ, xã Q Y, huyện Q X, tỉnh Thanh Hóa.

11. Anh Hoàng Đức N - sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn T S, xã T K, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa; có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Lại Minh G; vắng mặt.

2. Bà Đặng Thị H; vắng mặt.

3. Anh Vũ Văn Q; có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Bà Lại Thị T; có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/7/2006 hộ gia đình ông Nghiêm Xuân P (tức Nghiêm Văn P) được Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện Thanh Liêm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 362642 đối với 1.760m^2 đất tại thửa số 108 tờ bản đồ PL5, trong đó diện tích sử dụng riêng là 1.151m^2, còn lại là 609m^2 đất

TSN (thuỷ sản nước) do UBND xã Thanh Phong quản lý. Trước đó từ năm 2004 UBND xã Thanh Phong đã cho hộ gia đình ông Nghiêm Xuân P thuê khoán đối với diện tích này với mức khoán là 40kg thóc/1 sào/1 năm; việc thực hiện nghĩa vụ thuê khoán và nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định. Từ năm 2022 UBND xã Thanh Phong không thu bất kỳ khoản thu nào trên diện tích đất này.

Ngày 03/8/2015 UBND tỉnh Hà Nam có Thông báo số 60/TB-UBND thông báo địa điểm đấu giá quyền sử dụng đất các vị trí nhỏ lẻ, xen kẹp trong khu dân cư tại địa bàn xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, trong đó có diện tích đất UB thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ PL5. Ngày 06/3/2020 UBND huyện Thanh Liêm ban hành Quyết định số 666/QĐ-UBND phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất các vị trí nhỏ lẻ, xen kẹp trong khu dân cư tại xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, trong đó có 575m^2 nằm trong tổng số 609m^2 đất UB thuộc thửa số 108 tờ bản đồ PL5. Ngày 11/5/2020, UBND huyện Thanh Liêm ban hành Kế hoạch số 417/KH-UBND về việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng công trình xây dựng; ban hành Quyết định số 1062/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khu đấu giá này.

Ngày 21/10/2020 UBND huyện Thanh Liêm có Thông báo số 364/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng khu đấu giá quyền sử dụng đất các vị trí nhỏ lẻ, xen kẹp trong khu dân cư tại xã Thanh Phong, trong đó có diện tích đất TSN nằm trong số diện tích đất do UBND xã Thanh Phong quản lý thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ PL5. Theo phương án bồi thường, hỗ trợ đất do Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Thanh Liêm lập thì hộ ông Nghiêm Xuân P được bồi thường tổng số tiền là 67.128.000 đồng, bao gồm 5.305.000 đồng tiền bồi thường cây cối, hoa màu, vật nuôi và 61.823.000 đồng tiền vật kiến trúc nhưng không được phê duyệt do hộ ông Nghiêm Xuân P không được giao quyền sử dụng đối với diện tích đất này. Do ông P không nhất trí nên có đơn khiếu nại và đã được các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 30/3/2022 UBND huyện Thanh Liêm ban hành Quyết định số 547/QĐ-UBND về việc thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng khu đấu giá quyền sử dụng đất các vị trí nhỏ lẻ, xen kẹp trong khu dân cư tại xã Thanh Phong, trong đó có 575m^2/609m^2 đất TSN là diện tích đất do UBND xã quản lý thuộc thửa đất 108, tờ bản đồ PL5 của hộ ông Nghiêm Xuân P.

Ngày 19/9/2022 Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hà Nam ra Thông báo số 246/TB-TTĐG về việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất vị trí nhỏ lẻ, xen kẹp trong khu dân cư tại xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm vào ngày 13/10/2022. Tại phiên đấu giá quyền sử dụng đất đối với diện tích đất xen kẹp trong phạm vi dự án, ông Phạm Minh T đã trúng đấu giá quyền sử dụng 186m^2 tại thửa đất số 219 và 196m^2 tại thửa đất số 218; ông Phạm Văn M trúng đấu giá quyền sử dụng 193m^2 tại thửa đất số 214 đều thuộc tờ bản đồ số PL5, số diện tích đất này trước đó đều nằm trong diện tích 575m^2 đất TSN do UBND huyện Thanh Liêm thu hồi tại thửa đất số 108, tờ bản đồ PL5 của hộ ông Nghiêm Xuân P.

Ngày 21/10/2022 căn cứ kết quả phiên đấu giá công khai ngày 13/10/2022 UBND huyện Thanh Liêm ban hành Quyết định số 3251/QĐ-UBND phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất nêu trên. Sau đó, gia đình ông Nghiêm Xuân

P tự ý xây dựng hàng rào sắt dài 16m, cao 1,8m gồm 05 khung sắt và lưới B40 trên phần diện tích đất này, UBND xã Thanh Phong đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm nhưng ông P không chấp hành. Ngày 28/12/2022, UBND xã Thanh Phong lập biên bản vi phạm hành chính số 11/BB-VPHC; ngày 29/12/2022 UBND xã có Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm ban hành Quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Ngày 30/12/2022 Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4870/QĐ-XPHC, phạt ông Nghiêm Xuân P 7.500.000 đồng về hành vi "*đào bới, xây tường, làm hàng rào gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác*", Quyết định này đã được giao theo quy định nhưng ông P không chấp hành. Ngày 17/01/2023 UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định cưỡng chế số 126/QĐ-CCXP buộc ông Nghiêm Xuân P phải tự tháo dỡ, di dời toàn bộ hàng rào sắt, khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nhưng ông P không chấp hành. Ngày 08/02/2023 UBND xã Thanh Phong thực hiện việc cưỡng chế theo quy định.

Từ ngày 16/3/2023 đến ngày 29/3/2023, UBND xã Thanh Phong nhiều lần có các Thông báo số 26, 37, 46/TB-UBND yêu cầu ông Nghiêm Xuân P nộp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 362642 để thực hiện việc chỉnh lý biến động đối với diện tích 575m^2 đất TSN đã được thu hồi, các thông báo này đã được giao cho ông P theo quy định nhưng ông Phú không chấp hành.

Ngày 27/6/2023 UBND huyện Thanh Liêm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL406231 cho hộ ông Phạm Văn M đối với thửa đất số 214 Tờ bản đồ PL5; số DL 406229 cho hộ ông Phạm Minh T đối với thửa đất số 219 Tờ bản đồ PL5. Riêng thửa đất số 218 Tờ bản đồ PL5 có diện tích đất liền kề với diện tích đất hộ ông Nghiêm Xuân P do ông P nhiều lần gửi đơn khiếu nại nên UBND huyện Thanh Liêm chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Phạm Minh T.

Sau đó, ông Nghiêm Xuân P tiếp tục tự ý đào bới, trồng cây trên phần diện tích đất thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ PL5 đã có Quyết định thu hồi và phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất của UBND huyện Thanh Liêm. Ngày 20/10/2023 Chủ tịch UBND xã Thanh Phong ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93/QĐ-XPHC, phạt ông Nghiêm Xuân P 2.000.000 đồng về hành vi *"đưa vật liệu xây dựng hoặc vật khác lên thửa đất của người khác gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác*" và buộc khôi phục tình trạng ban đầu, Quyết định này đã được giao theo quy định. Ngày 07/11/2023 UBND xã Thanh Phong ban hành Quyết định cưỡng chế số 108/QĐ-CCXP buộc ông Nghiêm Xuân P phải tự di dời toàn bộ cây cối, khối lượng đất và các vật khác để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nhưng ông P không chấp hành.

Ngày 20/02/2024, Nghiêm Mạnh C là con trai ông Nghiêm Xuân P là đã soạn thảo Thông báo về việc khởi công xây dựng tại các thửa đất 214, 218, 219 tờ bản đồ PL5 rồi đưa cho ông P ký. Sau đó, C gửi các thông báo này đến UBND xã Thanh Phong, Công an xã Thanh Phong và những người đã trúng đấu giá quyền sử dụng đất, cả ông M và ông T đều có đơn đề nghị UBND xã Thanh

Phong xem xét giải quyết. Ngày 28/02/2024 UBND xã Thanh Phong gửi Thông báo số 05/TB-UBND yêu cầu ông Nghiêm Xuân P chấm dứt vi phạm. Từ ngày 27/02/2024 đến ngày 02/3/2024 Nghiêm Mạnh C mua gạch, xi măng và thuê ông Phạm Văn S, ông Nghiêm Minh T, anh Nguyễn Văn Đ xây tường gạch bi bao quanh các thửa đất 214, 218, 219, tờ bản đồ PL5 thuộc thôn Ba, xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm. Ngày 04/3/2024 UBND xã Thanh Phong đã lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với Nghiêm Mạnh C và có Tờ trình số 11 đề nghị UBND huyện Thanh Liêm xử phạt hành chính theo quy định, đồng thời thông báo, yêu cầu ông S, ông T và anh Đ chấm dứt ngay việc xây dựng do việc C thuê xây tường bao gạch bi trên các thửa đất 214, 218, 219 tờ bản đồ PL5 là vi phạm phạm pháp luật.

Ngày 07/3/2024 Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 410/QĐ-XPHC phạt Nghiêm Mạnh C số tiền 35.000.000 đồng về hành vi "*chiếm đất phi nông nghiệp khu vực nông thôn với diện tích đất chiếm từ 0,05 héc ta đến dưới 0,1 héc ta*" buộc C khôi phục lại tình trạng ban đầu của thửa đất và nộp 41.000 đồng thu lợi bất hợp pháp do thực hiện hành vi vi phạm hành chính. Ngày 11/3/2024 UBND xã Thanh Phong đã phối hợp với các lực lượng chức năng giao Quyết định xử phạt cho Nghiêm Mạnh C và đôn đốc chấm dứt vi phạm, khôi phục tình trạng ban đầu của các thửa đất nhưng C từ chối nhận Quyết định xử phạt với lý do địa chỉ nơi cư trú của C là thôn T H, xã T P, huyện T L nhưng trong Quyết định xử phạt hành chính thể hiện C cư trú tại thôn B, xã T P là không chính xác, UBND xã Thanh Phong đã lập biên bản về việc C không nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 24/3/2024 Nghiêm Mạnh C tiếp tục mua vật liệu xây dựng, sử dụng máy móc và mượn máy đầm của ông Phạm Văn B và thuê anh Nghiêm Xuân K, anh Lê Văn G, anh Hoàng Đức N, anh Nguyễn Văn Đ, anh Lê Trọng H, anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn T đầm nền, xây dựng khung nhà kim loại, bể chứa chìm trên các thửa đất số 214, 218, 219 tờ bản đồ PL5 với mục đích lấn chiếm đất. Ngày 26/3/2024 UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định cưỡng chế số 480/QĐ-CCXP buộc Nghiêm Mạnh C thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, cùng ngày UBND xã Thanh Phong đã tổ chức giao Quyết định trên cho C nhưng không giao được do nhà C đóng cửa, UBND xã Thanh Phong đã sử dụng loa cầm tay và thông báo công khai nội dung Quyết định trên hệ thống loa phát thanh của xã nhưng C không chấp hành.

Sáng ngày 27/3/2024 Nghiêm Mạnh C mua gạch bi của chị Lại Thị T ở thôn T P, xã T P, huyện T L và chỉ đạo anh K, anh G, anh H, anh T, anh H, anh Đ và anh N xây dựng khung nhà kim loại, bể chứa trên các thửa đất số 214, 218, 219, tờ bản đồ PL5 nên tổ công tác UBND xã Thanh Phong phối hợp cùng với lực lượng chức năng đến hiện trường lập biên bản vụ việc (Lúc này C đang ở trong phòng làm việc trên tầng 2 nhà ông Nghiêm Xuân P đã sử dụng máy tính xách tay nhãn hiệu ACER soạn thảo Hợp đồng kinh tế giữa ông Nghiêm Xuân P với Công ty TNNH đầu tư xây lắp và thương mại M C do C làm Giám đốc với nội dung ông P thuê Công ty của C xây dựng hạng mục tường bao gạch bi và dựng nhà mái tôn trên thửa đất 108 tờ bản đồ PL5, mục đích để hoàn thiện thủ tục và giao nộp cho lực lượng chức năng khi có yêu cầu).

Cũng trong ngày 27/3/2024, Công an xã Thanh Phong đã thông báo nội

dung vụ việc và bàn giao hồ sơ tài liệu có liên quan đến cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp với lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai người liên quan để làm rõ nội dung vụ việc, kết quả xác định

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Thanh liêm đã thu giữ vật chứng, tải sản gồm:

- 01 máy trộn bê tông; 01 máy đầm cầm tay nhãn hiệu MIKASA; 01 tấm tôn kích thước (700x106)cm; 43 tấm tôn lợp mái kích thước (267,5x107)cm; 03 máng Inox dạng chữ "U"; 06 máng tôn dạng chữ "V"; 01 giàn giáo kim loại bằng tuýp sắt kèm theo là 2 tấm kim loại; 01 thanh kim loại dạng hộp kích thước (198x5x2,5)cm; 01 thùng nhựa; 02 thang kim loại; 05 túi đinh vít; 05 hộp keo nhãn hiệu POLLO; 01 máy cắt nhãn hiệu DONGCHENG; 01 máy cưa gỗ nhãn hiệu ACZ405-9; 02 máy khoan vít nhãn hiệu HUKAN-21V và DEWALT; 01 máy cắt nhãn hiệu HUKAN-21V; 01 thùng phi kim loại; 04 cuốc; 05 xẻng; 04 bay kim loại; 01 bàn xoa; 01 sàng cát tự chế; 01 kìm chuôi nhựa; 01 búa tạ kim loại; 01 búa chuôi bọc nhựa; 01 thước rút; 01 thước đánh thăng bằng; 01 dao xây; 02 ống kim loại hình hộp vuông; 03 xà beng kim loại; 01 xà cầy kim loại; 10 sạp tre; 08 cây sắt phi 12; 02 xe rùa; 01 máy bơm tõm kèm theo dây ống máy bơm; 01 ống nhựa; 01 tuýp sắt.

- Đối với số cát, xi măng, đá, gạch bi, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thu giữ, sau đó giao cho UBND xã Thanh Phong quản lý.

- 01 USB lưu trữ hình ảnh có liên quan do ông Nguyễn Văn K - chủ tịch UBND xã Thanh Phong giao nộp, niêm phong kí hiệu U1, sau khi mở niêm phong kiểm tra dữ liệu đã niêm phong lại, kí hiệu U.

Ngày 27/3/2024, chị Nguyễn Thị D là vợ Nghiêm Mạnh C đã tự nguyện giao nộp 06 thanh kim loại hình hộp vuông kích thước (245x10x0,2)cm; 06 khung kim loại hình tam giác; 24 thanh kim loại hình hộp chữ nhật kích thước (600x6x3)cm; 08 thanh kim loại hình hộp chữ nhật kích thước (400x6x3)cm. Cùng ngày 27/3/2024 ông Phạm Văn M; bà Phạm Thị T giao nộp 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL 406231 và DL 406229. Ngày 26/6/2024 chị Nguyễn Thị D tiếp tục giao nộp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ACER, niêm phong trong hộp Catton dán kín ký hiệu M1 và một số giấy tờ tài liệu khác như 01 biên lai thu phạt vi phạm hành chính, 01 bản sao giấy chứng nhận kết hôn, 01 bản sao Hợp đồng kinh tế.

Căn cứ tài liệu đã thu thập được, ngày 11/4/2024 cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Quyết định tạm giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nghiêm Mạnh C, thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung. Thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nghiêm Mạnh C tại thôn B, xã T P, huyện T L, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thu giữ 01 đầu thu Camera niêm phong trong ký hiệu A1.

Ngày 13/6/2024 ông Nghiêm Xuân P nộp đơn khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam huỷ Quyết định thu hồi đất số 547/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Thanh Liêm; huỷ Quyết định giải quyết khiếu nại

lần đầu số 40/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND xã Thanh Phong; huỷ Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1464/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm; huỷ các Thông báo số 21/TB-UBND ngày 09/9/2022, số 66/TB-UBND ngày 16/12/2022 của UBND xã Thanh Phong. Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam đã thụ lý vụ án hành chính để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-MT ngày 30/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nghiêm Mạnh C về tội *"Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai"* theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nghiêm Mạnh C về tội *"Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai"*. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 228, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, các khoản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự - xử phạt cáo Nghiêm Mạnh C từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (11/4/2024); hình phạt bổ sung: phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước số cát, xi măng, đá, gạch bi, máy trộn bê tông, tấm tôn, máng tôn, giàn giáo kim loại, tấm kim loại, xẻng, cuốc, bay, bàn xoa, sắt hộp, cây sắt, máy bơm, máy cắt, máy cưa, máy khoan vít, sạp tre, búa, keo dán, đinh vít, kìm, thước, xe rùa, máy bơm, ống nhựa, xà beng, xà cầy kim loại, thùng phi kim loại, thùng nhựa, máy tính xách tay nhãn hiệu "ACER"; trả lại cho Nghiêm Mạnh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 đầu thu Camera. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc tự nguyện tháo dỡ 02 bể chìm.

- Bị cáo Nghiêm Mạnh C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin tự nguyện tháo dỡ 02 bể chìm để trả lại mặt bằng cho chủ sử dụng đất.

Người bào chữa cho bị cáo C nhất trí tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính, đã tháo dỡ một phần công trình xây dựng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo có con nhỏ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính; nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy đinh tại điểm b, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù.

Bị hại - ông Phạm Văn M, bà Quách Thị Đ yêu cầu bị cáo Nghiêm Mạnh C tháo dỡ phần công trình xây dựng còn lại để trả lại mặt bằng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nghiêm Xuân P có ý kiến: trong bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm xác định ông P chỉ là người ký tên vào các thông báo, hợp đồng kinh tế do C soạn thảo nên Cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Liêm tạm dừng việc xác minh

làm rõ hành vi của ông P. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét làm rõ hành vi của ông P trong vụ án này là không cấu thành tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa có lý do và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm có ghi anh Phạm Minh T - sinh năm 1986 và chị Đoàn Thị Kim L - sinh năm 1987; ông Phạm Văn M - sinh năm 1960 và bà Quách Thị Đ - sinh năm 1962; cùng nơi thường trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh T, chị L là bà Phạm Thị T - sinh năm 1971; nơi cư trú: tổ dân phố T L, thị trấn T T, huyện T L, tỉnh Hà Nam. Nay, Hội đồng xét xử xác định anh Phạm Minh T - sinh năm 1986 và chị Đoàn Thị Kim L - sinh năm 1987; ông Phạm Văn M - sinh năm 1960 và bà Quách Thị Đ - sinh năm 1962; cùng nơi thường trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam là bị hại trong vụ án; người đại diện theo ủy quyền của bị hại - anh T, chị L là bà Phạm Thị T.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, Nghiêm Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng, tài sản đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: ngày 07/3/2024 Nghiêm Mạnh C đã bị UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "chiếm đất phi nông nghiệp khu vực nông thôn với diện tích đất chiếm từ 0,05 héc ta đến dưới 0,1 héc ta" nhưng C không chấp hành Quyết định xử phạt. Trong khoảng thời gian từ ngày 24/3/2024 đến 27/3/2024, Nghiêm Mạnh C đã mua nguyên vật liệu, thuê và trực tiếp chỉ đạo nhân công xây dựng 02 bể chứa chìm, đầm nền, dựng khung nhà kim loại trên diện tích 575m2 đất ONT thuộc các thửa đất số 214, 218, 219 tờ bản đồ PL5 tại thôn Ba, xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm đã được UBND huyện Thanh Liêm phê duyệt kết quả đấu giá và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ ông Phạm Văn M và Phạm Minh T nhằm mục đích chiếm đất trái quy định.

Hành vi nêu trên của Nghiêm Mạnh C đã phạm vào tội "Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với Nghiêm Mạnh C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực về sử dụng đất đai, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: ngày 07/3/2024, UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 35.000.000 đồng về hành vi "*chiếm đất phi nông nghiệp khu vực nông thôn với diện tích đất chiếm từ 0,05 héc ta đến dưới 0,1 héc ta*".

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhất là đối với loại tội phạm này; Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Việc người bào chữa đề nghi Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo quy định tại các điểm b, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không có căn cứ; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh; nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo xin tự nguyện tháo dỡ 02 bể chìm xây dựng trái phép để trả lại nguyên trạng cho chủ sử dụng đất, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với máy trộn bê tông, tấm tôn, máng tôn, giàn giáo kim loại, tấm kim loại, xẻng, cuốc, bay, bàn xoa, sắt hộp, cây sắt, máy bơm, máy cắt, máy cưa,

máy khoan vít, sạp tre, búa, keo dán, đinh vít, kìm, thước, xe rùa, máy bơm, ống nhựa, xà beng, xà cầy kim loại, thùng phi kim loại, thùng nhựa, máy tính xách tay nhãn hiệu "ACER" là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số cát, xi măng, đá, gạch bi, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thu giữ, sau đó giao cho UBND xã Thanh Phong quản lý, C sử dụng vào việc phạm tội; nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 đầu thu Camera là tài sản hợp pháp của Nghiêm Mạnh C không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho C.

- Đối với 01 máy đầm cóc là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn B, ông B không biết Nghiêm Mạnh C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL 406229 và DL 406231 là giấy tờ hợp pháp của ông Phạm Minh T và ông Phạm Văn M nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản, giấy tờ trên cho chủ sở hữu hợp pháp ông Phạm Văn B, ông Phạm Văn M và trả lại cho người đại diện theo uỷ quyền của anh Phạm Minh T và chị Đoàn Thị Kim L là bà Phạm Thị T là đúng pháp luật.

- Đối với 01 USB lưu trữ video, hình ảnh chứng minh hành vi phạm tội của Nghiêm Mạnh C được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Các vấn đề khác:

- Tài liệu điều tra xác định ông Nghiêm Xuân P chỉ là người ký tên vào các thông báo, hợp đồng kinh tế do Nghiêm Mạnh C soạn thảo, C là người mua toàn bộ nguyên vật liệu, thuê nhân công và chỉ đạo việc xây dựng. Hiện nay Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đang tiến hành giải quyết vụ án hành chính theo đơn khởi kiện của ông Nghiêm Xuân P. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tạm dừng việc xác minh làm rõ hành vi của ông P, là đúng pháp luật.

- Sau khi Nghiêm Mạnh C thuê Nguyễn Văn Đ xây dựng công trình trên các thửa đất nêu trên, UBND xã Thanh Phong đã tiến hành lập biên bản, đồng thời thông báo về hành vi vi phạm, yêu cầu Đ chấm dứt, sau đó Đ tiếp tục xây dựng theo chỉ đạo của Nghiêm Mạnh C. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm xem xét ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về đất đai đối với Nguyễn Văn Đ. Đối với Nghiêm Xuân K; Lê Văn G; Hoàng Đức N; Lê Trọng H; Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H đều không biết các thửa đất 214, 218, 219, tờ bản đồ PL5 thuộc thôn Ba, xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm đã được UBND huyện Thanh Liêm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân khác; nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm xác định không có căn cứ để xem xét xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, các khoản 2, 3 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ

luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các điều 292, 293, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nghiêm Mạnh C phạm tội "Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai".

- Xử phạt bị cáo Nghiêm Mạnh C 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (11/4/2024).

- Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Nghiêm Mạnh C 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nghiêm Mạnh C về việc bị cáo tự tháo dỡ 02 bể chìm để trả lại nguyên trạng cho chủ sử dụng đất.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số cát, xi măng, đá, gạch bi, máy trộn bê tông, tấm tôn, máng tôn, giàn giáo kim loại, tấm kim loại, xẻng, cuốc, bay, bàn xoa, sắt hộp, cây sắt, máy bơm, máy cắt, máy cưa, máy khoan vít, sạp tre, búa, keo dán, đinh vít, kìm, thước, xe rùa, máy bơm, ống nhựa, xà beng, xà cầy kim loại, thùng phi kim loại, thùng nhựa, máy tính xách tay nhãn hiệu "ACER".

Trả lại cho Nghiêm Mạnh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 đầu thu Camera.

(chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/8/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm; Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/8/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm và UBND xã Thanh Phong).

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ video, hình ảnh chứng minh hành vi phạm tội của Nghiêm Mạnh C

3. Án phí: bị cáo Nghiêm Mạnh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Cảnh